TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ CẨM PHẢ** **TỈNH QUẢNG NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Số: 170/2019/QĐST-HNGĐ	*Cẩm Phả, ngày 15 tháng 5 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 114/2019/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 4 năm 2019, giữa: ***Nguyên đơn:*** Chị Tạ Thị H - sinh năm: 1991;

Nơi §KHKTT: Tổ 3, khu 1, phường C, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh; Nghề nghiệp: Lao động tự do;

Bị đơn: Anh Phạm Văn M - sinh năm 1977;

Nơi §KHKTT: Tổ 3, khu 1, phường C, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh; Nghề nghiệp: Lao động tự do.

Căn cứ vào khoản 3, 4 Điều 147; Điều 212; Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ Điều 55; Điều 81; Điều 82; Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 07 tháng 5 năm 2019.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 07 tháng 5 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Tạ Thị H và anh Phạm Văn M .

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Chị Tạ Thị H là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung Phạm Hồng Th – sinh ngày 23/10/2010 cho đến khi thành niên (đủ 18 tuổi), anh Phạm Văn M có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung 2.000.000đ (hai triệu đồng)/tháng, thời gian cấp dưỡng kể từ tháng 4/2019 cho đến khi con chung

thành niên. Anh Phạm Văn M được quyền thăm nom con chung không ai được cản trở.

Về tài sản chung: Chị Tạ Thị H và anh Phạm Văn M tự thỏa thuận, Tòa án không giải quyết.

Về công nợ chung: Không có, Tòa án không giải quyết.

Về án phí: Chị Tạ Thị H tự nguyện nộp 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) chị Tạ Thị H đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0004480 ngày 02/4/2019 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Cẩm Phả. Chị Tạ Thị Hòa đã nộp đủ án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND thành phố Cẩm Phả;
- Chi cục THADS thành phố Cẩm Phả;
-UBND phường C, TP Cẩm Phả, Quảng Ninh;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu văn phòng.

THẨM PHÁN

Đặng Thị Minh Ngà